

**CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ NĂNG LỰC ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG THÍ
NGHIỆM CHUYÊN NGÀNH XÂY DỰNG**

Kính gửi: - Sở Xây dựng tỉnh Nghệ An
- Chủ đầu tư; Ban quản lý dự án; Tư vấn thiết kế; Tư vấn giám sát; Nhà
thầu thi công; Các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động xây dựng

Căn cứ Nghị định số 62/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính Phủ quy định về điều kiện hoạt động
giám định tư pháp xây dựng và thí nghiệm chuyên ngành xây dựng

Căn cứ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính Phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của
các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ xây dựng

Căn cứ Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 13/1/2026 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của
các Nghị định để cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh
thuộc phạm vi quản lý của Bộ xây dựng

Thực hiện Công văn số 1882/SXD-KHCN&VLXD ngày 18/3/2026 của Sở xây dựng Nghệ An về việc
triển khai, phổ biến quy định về thí nghiệm chuyên ngành xây dựng

Công ty cổ phần xây dựng và xử lý nền móng công trình Hồng Quân công bố công khai thông tin về
năng lực hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng:

1. Thông tin về Tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng

1.1 Tên tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng: Công ty CP xây dựng và xử lý
nền móng công trình Hồng Quân

Địa chỉ: Số 2, ngõ 9 đường Nguyễn Đình Cồn, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp / Giấy chứng nhận đầu tư / giấy chứng nhận đăng ký hoạt động
khoa học công nghệ:

Số: 2901038098 , đăng ký lần đầu: ngày 06 tháng 03 năm 2009 , đăng ký thay đổi lần thứ 1 , ngày 14 tháng
02 năm 2012, đơn vị cấp: Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Nghệ An

Người đại diện theo pháp luật: Nguyễn Công Trung

Điện thoại: 0901.712.085

Web: www.hongquanlas762.com

Email: Hongquan.jsc.762@gmail.com

1.2 Tên phòng thí nghiệm: Phòng thí nghiệm vật liệu xây dựng chuyên ngành

Mã số phòng thí nghiệm: LAS-XD 762

Quyết định công nhận phòng thí nghiệm chuyên ngành xây dựng / Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng của Bộ Xây dựng: Số: 135/GCN-BXD, ngày cấp: Ngày 12 tháng 05 năm 2023, đơn vị cấp: Bộ xây dựng

Địa chỉ phòng thí nghiệm: Số 39 đường Đậu Yên, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An

1.3 Thông tin trạm thí nghiệm hiện trường:

Địa chỉ trạm thí nghiệm hiện trường:.....

2.Thông tin về năng lực của tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng.

2.1.Danh sách các chỉ tiêu thí nghiệm; tiêu chuẩn kỹ thuật tương ứng;

TT	Tên chỉ tiêu thí nghiệm	Tiêu chuẩn kỹ thuật để thực hiện chỉ tiêu thí nghiệm	Máy móc, thiết bị để thực hiện chỉ tiêu thí nghiệm	Thí nghiệm viên để thực hiện chỉ tiêu thí nghiệm
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
I	THÍ NGHIỆM CƠ LÝ XI MĂNG			
1	Xác định độ mịn, khối lượng riêng, khối lượng TT xốp	TCVN 13605:2023	- Sàng thí nghiệm 90µm - Cân kỹ thuật chính xác đến 0.01g - Thùng đong	-Phạm Thị Thanh Huệ - Nguyễn Đình Tráng - Nguyễn Thị Thuý
2	Xác định độ bền uốn, nén	TCVN 3736:1982 AASHTO T106-11	- Máy nén - Thước kẹp - Bộ gá nén – uốn mẫu 40x40x160	-Phạm Thị Thanh Huệ - Nguyễn Đình Tráng - Nguyễn Đăng Tân
3	Xác định độ dẻo tiêu chuẩn, thời gian đông kết	TCVN 6017:2015	- Máy trộn - Dụng cụ Vicat và khâu - Đồng hồ bấm giây	-Phạm Thị Thanh Huệ - Nguyễn Đình Tráng - Nguyễn Thị Thuý
II	THỬ NGHIỆM HỖN HỢP BÊ TÔNG VÀ BÊ TÔNG NẶNG			
1	Xác định độ sụt của hỗn hợp bê tông	TCVN 3106:2022	- Bộ côn thử độ sụt - Thước lá (thước mét)	-Phạm Thị Thanh Huệ - Nguyễn Đình Tráng - Nguyễn Công Đoàn
2	Xác định cường độ nén của bê tông	TCVN 3118:2022	- Máy nén - Thước lá	-Phạm Thị Thanh Huệ - Nguyễn Đăng Tân - Nguyễn Thị Thuý - Nguyễn Công Đoàn
3	Xác định độ chống thấm nước của bê tông	TCVN 3116:2022	- Máy thử thấm - Paraphin hoặc	-Phạm Thị Thanh Huệ

			mỡ bi ô tô	- Nguyễn Đình Tráng - Nguyễn Công Đoàn
4	Đánh giá cường độ bê tông trên cấu kiện hoặc kết cấu công trình(Mẫu khoan lấy lõi)	TCVN 12252:2020; TCVN 3118:2022	-Máy nén -Máy cắt - Thuốc kẹp	- Nguyễn Đình Tráng - Nguyễn Đăng Tân - Nguyễn Thị Thuỷ
5	Xác định cường độ uốn của bê tông	TCVN 3119:2022	- Máy nén - Bộ gối uốn 15x15x600	-Phạm Thị Thanh Huệ - Nguyễn Đình Tráng - Nguyễn Đăng Tân - Nguyễn Thị Thuỷ
III	THỬ NGHIỆM CỐT LIỆU BÊ TÔNG VÀ VỮA			
1	Xác định thành phần hạt	TCVN 7572-2:2006	- Bộ sàng tiêu chuẩn - Cân kỹ thuật - Tủ sấy	-Phạm Thị Thanh Huệ - Nguyễn Thị Thuỷ
2	Xác định khối lượng riêng, khối lượng thể tích và độ hút nước của cốt liệu	TCVN 7572-4:2006;	- Cân kỹ thuật - Côn cát - Bình tỉ trọng 500ml - Tủ sấy	-Phạm Thị Thanh Huệ - Nguyễn Đăng Tân - Nguyễn Thị Thuỷ
3	Xác định khối lượng riêng, khối lượng thể tích và độ hút nước của đá góc và hạt cốt liệu lớn	TCVN 7572-5:2006	- Cân kỹ thuật - Cân thủy tĩnh - Tủ sấy	-Phạm Thị Thanh Huệ - Nguyễn Đình Tráng
4	Xác định khối lượng thể tích xốp, độ xốp và độ hồng	TCVN 7572-6:2006	- Cân kỹ thuật - Phễu, thùng đong - Thanh gạt	-Phạm Thị Thanh Huệ - Nguyễn Đình Tráng - Nguyễn Thị Thuỷ
5	Xác định độ ẩm	TCVN 7572-7:2006	- Cân kỹ thuật - khay chứa - Tủ sấy	-Phạm Thị Thanh Huệ - Nguyễn Đình Tráng
6	Xác định hàm lượng bụi, bùn sét trong cốt liệu và hàm lượng sét cục trong cốt liệu nhỏ	TCVN 7572-8:2006	- Cân kỹ thuật - Thùng rửa - Đồng hồ bấm giây - Que hoặc kim sắt - Tủ sấy	-Phạm Thị Thanh Huệ - Nguyễn Thị Thuỷ
7	Xác định tạp chất hữu cơ	TCVN 7572-9:2006	- Cân kỹ thuật - Bình đong 250ml - Thuốc thử	-Phạm Thị Thanh Huệ - Nguyễn Đình Tráng

			- Bảng so màu chuẩn - Bếp cách thủy	- Nguyễn Đăng Tân
8	Xác định cường độ và hệ số hóa mềm của đá gốc	TCVN 7572-10:2006	- Máy khoan - Máy nén - Thuốc kẹp	-Phạm Thị Thanh Huệ - Nguyễn Đăng Tân
9	Xác định độ nén dập và hệ số hóa mềm của cốt liệu lớn	TCVN 7572-11:2006	- Máy nén - Bộ sàng - Cân kỹ thuật - Xi lanh	-Phạm Thị Thanh Huệ - Nguyễn Đình Tráng
10	Xác định hàm lượng hạt thoi dẹt trong cốt liệu lớn	TCVN 7572-13:2006	- Cân kỹ thuật - Bộ sàng tiêu chuẩn - Thuốc kẹp cải tiến - Tủ sấy	-Phạm Thị Thanh Huệ - Nguyễn Đình Tráng - Nguyễn Đăng Tân
11	Xác định hàm lượng hạt mềm yếu, phong hóa	TCVN 7572-17:2006	- Cân kỹ thuật - Bộ sàng tiêu chuẩn - Kim nhôm hoặc kim sắt - Tủ sấy	- Nguyễn Đình Tráng - Nguyễn Đăng Tân
IV	THỬ NGHIỆM ĐẤT TRONG PHÒNG			
1	Xác định khối lượng riêng (tỷ trọng)	TCVN 4195:2012	- Cân kỹ thuật - Sàng 2mm - Bình tỷ trọng 100ml - Bể cát - Tủ sấy	- Nguyễn Đăng Tân - Nguyễn Thị Thuỷ
2	Xác định độ ẩm và độ hút ẩm	TCVN 4196:2012	- Cân kỹ thuật - khay chứa - Tủ sấy	-Phạm Thị Thanh Huệ - Nguyễn Thị Thuỷ
3	Xác định giới hạn dẻo, giới hạn chảy	TCVN 4197:2012	- Cân kỹ thuật - Sàng tiêu chuẩn - Kính nhám - Bộ Casagrande - Tủ sấy	-Phạm Thị Thanh Huệ - Nguyễn Thị Thuỷ - Nguyễn Công Đoàn
4	Xác định thành phần cỡ hạt	TCVN 4198:2012	- Cân kỹ thuật - Sàng tiêu chuẩn - Tủ sấy	- Nguyễn Thị Thuỷ - Nguyễn Công Đoàn
5	Xác định độ chặt tiêu chuẩn	TCVN 4201:2012; 22TCN 333-2006	- Cân kỹ thuật - Sàng tiêu chuẩn - Bộ cối đầm chặt - Tủ sấy	-Phạm Thị Thanh Huệ - Nguyễn Thị Thuỷ

6	Xác định khối lượng thể tích (dung trọng)	TCVN 4202:2012 TCVN 10322:2014	- Cân kỹ thuật - Dao vòng - Tủ sấy	-Phạm Thị Thanh Huệ - Nguyễn Thị Thủy - Nguyễn Công Đoàn
7	Đất, đá dăm dung trong công trình giao thông – Đầm nén Proctor	TCVN 12790:2020 TCVN 8721:2012 TCVN 4201:2012	- Cân kỹ thuật - Sàng tiêu chuẩn - Bộ cối đầm chặt - Tủ sấy	-Phạm Thị Thanh Huệ - Nguyễn Thị Thủy - Nguyễn Công Đoàn
V	KIỂM TRA THÉP XÂY DỰNG			
1	Thử kéo	TCVN 197-1:2014; JIS Z2241:2022	- Máy kéo - Máy cắt mẫu - Cân kỹ thuật - Thước lá	-Phạm Thị Thanh Huệ - Nguyễn Đăng Tân - Nguyễn Thị Thủy
2	Thử uốn	TCVN 198:2008; JIS Z2248:2022	- Máy kéo - Bộ gá uốn - Gối uốn tiêu chuẩn - Máy cắt mẫu - Thước lá	-Phạm Thị Thanh Huệ - Nguyễn Thị Thủy
3	Kiểm tra chất lượng mối hàn – thử uốn;	TCVN 5401:2010	- Máy kéo - Bộ gá uốn - Gối uốn tiêu chuẩn - Máy cắt mẫu - Thước lá	-Phạm Thị Thanh Huệ - Nguyễn Đình Tráng - Nguyễn Công Đoàn
4	Siêu âm khuyết tật mối hàn	TCVN 6735-2000	-Máy siêu âm - máy mài	Nguyễn Đình Tráng - Nguyễn Đăng Tân
5	Thử kéo mối hàn kim loại	TCVN 5403:2010	- Máy kéo - Thước lá	- Nguyễn Đình Tráng - Nguyễn Công Đoàn
6	Thí nghiệm bulong, đai ốc	TCVN 1916:1995	- Máy kéo - Bộ gá bulong - Thước lá	- Nguyễn Đình Tráng - Nguyễn Công Đoàn
7	Thử kéo thép thanh dự ứng lực	TCVN 197-1:2014 JIS Z2241:2022	- Máy kéo - Thước kẹp	- Nguyễn Đình Tráng - Nguyễn Công Đoàn
VI	THỬ NGHIỆM VỮA XÂY			
1	Xác định kích thước hạt cốt liệu lớn nhất	TCVN 3121-1:2022	- Cân kỹ thuật - Bộ sàng tiêu chuẩn - Tủ sấy	- Nguyễn Đình Tráng - Nguyễn Đăng Tân - Nguyễn Thị Thủy
2	Xác định cường độ uốn và nén của vữa đóng rắn	TCVN 3121-11:2022	- Máy nén - Gá nén – uốn mẫu	- Nguyễn Đăng Tân - Nguyễn Thị Thủy - Nguyễn Công Đoàn

			- Thuốc kẹp	
3	Xác định thời gian ninh kết của vữa	TCVN 3121-9:2022	- Thiết bị xuyên - Khâu chuẩn - Kim xuyên - Đồng hồ bấm giây	- Nguyễn Đình Tráng - Nguyễn Đăng Tân
VII THỬ NGHIỆM CƠ LÝ GẠCH XÂY				
1	Xác định kích thước hình học và khuyết tật ngoại quan	TCVN 6355-1:2009	- Thuốc cặp, thuốc lá, thuốc thẳng chính xác 0.1mm	- Nguyễn Đình Tráng - Nguyễn Công Đoàn
2	Xác định cường độ bền nén	TCVN 6355-2:2009	- Máy nén - Thuốc kẹp - Máy cắt	- Nguyễn Đăng Tân - Nguyễn Đình Tráng
3	Xác định cường độ bền uốn	TCVN 6355-3:2009	- Máy nén - Thuốc kẹp - Máy cắt - Gối uốn tiêu chuẩn	- Nguyễn Thị Thuỷ - Nguyễn Công Đoàn
4	Xác định độ hút nước, độ thấm nước	TCVN 6355-4:2009; TCVN 6477:2016	- Cân kỹ thuật - Thùng ngâm mẫu - Tủ sấy	- Nguyễn Đình Tráng - Nguyễn Đăng Tân
5	Xác định khối lượng thể tích, khối lượng riêng	TCVN 6355-5:2009	- Cân kỹ thuật - Thuốc đo - Tủ sấy	- Nguyễn Đình Tráng - Nguyễn Thị Thuỷ - Nguyễn Công Đoàn
VIII THỬ NGHIỆM CƠ LÝ GẠCH BÊ TÔNG TỰ CHÈN				
1	Kiểm tra kích thước và mức khuyết tật ngoại quan	TCVN 6476:1999	- Mắt thường - Thuốc lá	- Nguyễn Thị Thuỷ - Nguyễn Công Đoàn
2	Xác định cường độ nén	TCVN 6476:1999	- Máy nén - Thuốc lá - Má ép	- Nguyễn Đình Tráng - Nguyễn Đăng Tân - Nguyễn Công Đoàn
3	Xác định độ hút nước	TCVN 6476:1999	- Cân kỹ thuật - Tủ sấy - Thùng ngâm mẫu - Đồng hồ bấm giờ	- Nguyễn Đình Tráng - Nguyễn Thị Thuỷ
IX THỬ NGHIỆM CƠ LÝ GẠCH BÊ TÔNG				
1	Kiểm tra kích thước và mức khuyết tật ngoại quan	TCVN 6477:2016	- Mắt thường - Thuốc lá	- Nguyễn Đình Tráng - Nguyễn Công Đoàn
2	Xác định cường độ nén	TCVN 6477:2016	- Máy nén - Thuốc lá - Má ép	- Nguyễn Thị Thuỷ - Nguyễn Công Đoàn
3	Xác định độ hút nước;	TCVN 6477:2016	Tủ sấy, thùng	Nguyễn Thị Thuỷ

	Độ thấm nước		ngâm mẫu, cân kỹ thuật. Thiết bị thử độ thấm, Ống đong	-Nguyễn Công Đoàn
X	THỬ NGHIỆM ĐÁ ỐP LÁT TRONG XÂY DỰNG			
1	Xác định độ bền uốn	TCVN 4732:2007	- Máy nén - Tủ sấy - Bộ gá chuyên dụng	- Nguyễn Đình Tráng - Nguyễn Đăng Tân
2	Xác định độ hút nước	TCVN 4732:2007	- Thiết bị gia nhiệt - Tủ sấy - Nước cất - Giỏ đựng - Bình hút chân không	- Nguyễn Đình Tráng - Nguyễn Đăng Tân - Nguyễn Thị Thuý
3	Kích thước, khuyết tật ngoại quan;	TCVN 4732:2016	Tủ sấy; Thước cặp; Máy cắt; Cân kỹ thuật;	- Nguyễn Thị Thuý - Nguyễn Đăng Tân
XI	THỬ NGHIỆM HIỆN TRƯỜNG			
1	Đo dung trọng, độ ẩm của đất bằng PP dao đai	TCVN 12791:2020; TCVN 8729:2012	- Cân kỹ thuật - Bộ dao đai - Cồn công nghiệp - khay, chổi lông - Dao cắt mẫu	- Nguyễn Đình Tráng - Nguyễn Đăng Tân - Nguyễn Thị Thuý
2	Độ ẩm, khối lượng thể tích của đất trong lớp kết cấu bằng PP rót cát	22 TCN 346:2006; TCVN 8730:2012 TCVN 8829:2012	- Cân kỹ thuật - Bộ phễu rót cát - Cồn công nghiệp - khay, chổi lông	- Nguyễn Đình Tráng - Nguyễn Đăng Tân - Nguyễn Thị Thuý
3	Bê tông nặng – Phương pháp xác định cường độ nén bằng súng bật nảy	TCVN 9334:2012	- Súng bật nảy - Đá nhám - Bút nhũ	- Nguyễn Đình Tráng - Nguyễn Đăng Tân - Nguyễn Thị Thuý
4	Cọc – PP thí nghiệm bằng tải trọng tĩnh ép dọc trục;	TCVN 9393:2012	- Kích thủy lực - Đồng hồ đo áp - Đồng hồ đo biến dạng - Giá đỡ đồng hồ	- Nguyễn Đình Tráng - Nguyễn Đăng Tân - Nguyễn Công Đoàn
5	Thí nghiệm nhỏ cọc cốt thép	TCVN 9393:2012; ASTM D3689-90	Kích thủy lực - Đồng hồ đo áp - Đồng hồ đo biến dạng - Giá đỡ đồng hồ	- Nguyễn Đình Tráng - Nguyễn Đăng Tân - Nguyễn Công Đoàn

6	Thí nghiệm cọc khoan nhồi, cọc bê tông ly tâm bằng PP siêu âm	TCVN 9396:2012	- Thiết bị siêu âm - Thiết bị đo chiều dài	- Nguyễn Đình Tráng - Nguyễn Đăng Tân - Nguyễn Công Đoàn
7	Thí nghiệm biến dạng nhỏ (PIT)	TCVN 9397:2012	- Thiết bị tạo xung lực - Các đầu đo vận tốc và lực - Thiết bị thu và hiển thị tín hiệu	- Nguyễn Đình Tráng - Nguyễn Đăng Tân - Nguyễn Công Đoàn
8	Cọc bê tông ly tâm ứng lực trước	TCVN 7888:2014	- Máy nén - Bột làm phẳng mẫu	- Nguyễn Đình Tráng - Nguyễn Đăng Tân - Nguyễn Công Đoàn
9	Phương pháp biến dạng lớn xác định sức mang tải của cọc (PDA)	ASTM D4945:2000	- Búa rung chuẩn - Đầu thu tín hiệu - Đầu đo biến dạng - Đầu đo gia tốc	- Nguyễn Đình Tráng - Nguyễn Đăng Tân - Nguyễn Công Đoàn
10	Xác định modun biến dạng tại hiện trường bằng tấm nén phẳng	TCVN 9354:2012	- Hệ thống chất tải - Kích thủy lực - Đồng hồ áp - Tấm nén chuẩn - Đồng hồ đo biến dạng - Giá đỡ đồng hồ - Cát khô, sạch	- Nguyễn Đình Tráng - Nguyễn Công Đoàn
11	Đo điện trở tiếp đất	TCVN 9385:2012	- Máy đo điện trở suất	- Nguyễn Đình Tráng - Nguyễn Đăng Tân - Nguyễn Thị Thuý

2.2. Danh mục máy móc, thiết bị.

STT	Tên thiết bị	Model	Đặc trưng kỹ thuật	Số lượng	Ghi chú
1	Máy thử độ bền kéo nén	WE-600B	Phạm vi đo: (0 ÷ 120) kN; Giá trị vạch chia 0,5 kN Phạm vi đo: (0 ÷ 300) kN; Giá trị vạch chia 1 kN Phạm vi đo: (0 ÷ 600) kN; Giá trị vạch chia 2 kN	01	
2	Máy thử độ bền nén	TYE-2000	Phạm vi đo: (0 ÷ 800) kN; Giá trị vạch chia: 2,5 kN Phạm vi đo: (0 ÷ 2000) kN; Giá trị vạch chia: 5 kN	02	

STT	Tên thiết bị	Model	Đặc trưng kỹ thuật	Số lượng	Ghi chú
3	Máy thử độ bền nén	TYA-2000A	Phạm vi đo: (0 – 999,99) kN; Giá trị vạch chia: 0,01 kN Phạm vi đo: (1000 - 2000) kN; Giá trị vạch chia: 0.1 kN	01	
4	Máy thử thấm	HP - 40	Phạm vi đo: (0 ÷ 4) Mpa Độ chi: 0.05 Mpa	01	
5	Máy thử thấm	HS - 40	Phạm vi đo: (0 ÷ 4) Mpa Độ chi: 0.05 Mpa	01	
6	Tủ sấy	HN 101	Phạm vi đo: (10 ÷ 300) °C; Độ phân giải 0.1 °C	01	
7	Máy trộn vữa xi măng	ZS-15	Điện áp 220V Công suất 750W Tốc độ quay 140+/-5 vòng / phút	01	
8	Thùng hấp mẫu xi măng	Cơ khí		01	
9	Máy dẫn tạo mẫu vữa xi măng	ZS -15	Điện áp 220V Công suất 750W Tần số rung 60 lần / 60 giây	01	
10	Bàn dẫn vữa xi măng quay tay			01	
11	Thiết bị đo điện trở (Teromet)	KEW 4105A	Phạm vi đo: 0~20Ω Độ chính xác ± (2%rdt + 0.1 dgt) 0~200Ω Độ chính xác ± (2%rdt + 3 dgt) 0~2000Ω Độ chính xác ± (2%rdt + 0.1 dgt)	01	
12	Dụng cụ Vica			01	
13	Cân điện tử	JS-15ATM	Mức cân lớn nhất: 15kg Giá trị độ chia: 0.5g	01	
14	Cân điện tử	DJ-4000TW	Mức cân lớn nhất: 4000 g Giá trị độ chia: 0,01g	01	
15	Đồng hồ so	Cơ	Phạm vi đo : (0÷50) mm, d=0,01 mm	09	
16	Kích thủy lực 200 T	KN200-150	Phạm vi đo lớn nhất: 200 T Đồng hồ áp suất: (0÷60) Mpa	01	
17	Kích thủy lực 300 T	KN300-150	Phạm vi đo lớn nhất: 300 T Đồng hồ áp suất: (0÷60) Mpa	02	
18	Kích thủy lực 500 T	QF500T-20b	Phạm vi đo lớn nhất: 500 T Đồng hồ áp suất: (0÷60) Mpa	02	
19	Áp kế	Lò xo	Phạm vi đo: (0÷60) Mpa Giá trị vạch chia: 1Mpa	03	

STT	Tên thiết bị	Model	Đặc trưng kỹ thuật	Số lượng	Ghi chú
20	Bộ gá kéo bu lông	Cơ khí		01	
21	Thiết bị kiểm tra cọc động - PDA	CHAMP-Q		01	
22	Bộ cối chày Procto Tiêu chuẩn và cải tiến			01	
23	Bộ tẩm ép xác định cường độ nén, uốn gạch			01	
24	Bộ tẩm ép xác định cường độ nén, uốn xi măng			02	
25	Bảng so màu			01	
26	Côn thử độ sụt bê tông			02	
27	Bộ nén đập cốt liệu D75 và D150mm			01	
28	Bộ đo K dao vòng			02	
29	Bộ đo K rót cát			02	
30	Bộ đo Modul đàn hồi bằng tẩm ép cứng			01	
31	Thùng đong các loại: 1l; 2l; 3l; 5l; 10l			05	
32	Bộ sàng xác định thành phần hạt, cốt liệu			20	
33	Bình tỷ trọng, các loại ống đong			06	
34	Bình xác định hàm lượng bùn bụi sét			01	
35	Bình hút chân không			01	

Ghi chú:

- Danh mục trên chưa bao gồm , thước, khuôn đúc mẫu , ...và hệ thống máy móc, trang thiết bị phụ trợ khác.
- Các loại máy móc, thiết bị được kiểm tra, bảo dưỡng và kiểm định/ hiệu chuẩn. định kỳ đúng quy định đảm bảo luôn trong tình trạng hoạt động tốt.

2.3. Danh sách cán bộ, thí nghiệm viên

STT	Họ và tên	Văn bằng, chứng chỉ có liên quan lĩnh vực thử nghiệm	Công việc được giao	Ghi chú
1	Ông Nguyễn Công Quân	+ Bằng đại học Vinh (Xây dựng dân dụng và công nghiệp) + Quản lý phòng thí nghiệm + Kiểm tra chứng nhận đủ điều kiện đảm bảo an toàn chịu lực và sự phù hợp về chất lượng công trình xây dựng + Phương pháp xác định các tính chất cơ lý bê tông, nhựa và vật liệu xây dựng trong phòng và hiện trường + Thí nghiệm kiểm tra độ toàn vẹn và sức chịu tải của cọc	Trưởng phòng thí nghiệm	
2	Ông Nguyễn Đình Tráng	+ Trung cấp nghề thí nghiệm vật liệu xây dựng + Thí nghiệm kiểm tra độ toàn vẹn và sức chịu tải của cọc	Tổ trưởng	
3	Bà Phạm Thị Thanh Huệ	+ Trung cấp nghề thí nghiệm vật liệu xây dựng	Thí nghiệm viên	
4	Ông Nguyễn Công Đoàn	+ Thí nghiệm kiểm tra độ toàn vẹn và sức chịu tải của cọc +Thí nghiệm viên về xây dựng công trình giao thông	Thí nghiệm viên	
5	Ông Nguyễn Đăng Tân	+ Trung cấp nghề thí nghiệm vật liệu xây dựng	Thí nghiệm viên	
6	Nguyễn Thị Thủy	+ Thí nghiệm phương pháp xác định thành phần hóa học vật liệu xây dựng, nước và các tác nhân ăn mòn bê tông	Thí nghiệm viên	

Công ty CP xây dựng và xử lý nền móng công trình Hồng Quân chịu trách trước pháp luật về tính đầy đủ, chính xác của thông tin đã công bố. Tính chính xác, hợp pháp của hồ sơ kèm theo./.

Cam kết hành nghề hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng theo đúng nội dung đã công bố và tuân thủ các quy định của Pháp luật có liên quan.

**CÔNG TY CPXD VÀ XỬ LÝ NỀN
MÓNG CÔNG TRÌNH HỒNG QUÂN**

(GIÁM ĐỐC)

**VÀ XỬ LÝ NỀN MÓNG
CÔNG TRÌNH
HỒNG QUÂN**

TP. VINH - T. NGHỆ

Nguyễn Công Trung